

Số 35 - QĐ/HNDTP

Biên Hòa, ngày 17 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai bổ sung kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2024 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ cho Hội Nông dân thành phố Biên Hòa**

Căn cứ nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2025 của UBND thành phố Biên Hòa về việc giao bổ sung kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng năm 2024 theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ cho Hội Nông dân thành phố Biên Hòa;

Xét đề nghị của bộ phận Tài chính – Kế toán Hội Nông dân Thành phố.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Công bố công khai số liệu giao bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2024 của Hội Nông dân thành phố Biên Hòa (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Ban Thường vụ, bộ phận Tài chính – Kế toán và Văn phòng Hội Nông dân Thành phố thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính - kế hoạch;
- Như điều 3;
- Lưu: VT; Kế toán.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Thanh Cảnh**



Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Hội Nông dân thành phố Biên Hoà

Chương: 743

**BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số 35-QĐ/HNDTP ngày 17/01/2025 của Hội Nông dân TP. Biên Hòa)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

| Số TT | Nội dung                                                                             | Dự toán được giao |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| 1     | 2                                                                                    | 3                 |
| I     | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí                                          | 0                 |
| II    | Dự toán chi ngân sách nhà nước                                                       | 22.000.000        |
| 1     | Chi quản lý hành chính                                                               | 22.000.000        |
| 1.1   | Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ                                                     | 0                 |
| 1.2   | Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ                                               | 22.000.000        |
|       | Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 | 22.000.000        |
|       |                                                                                      |                   |